

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H PH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 185/2019/HNGĐ-ST

Ngày 31-10-2019

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H PH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Nguyễn Thành Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H Ph.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 223/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4241/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kh.

Địa chỉ: Khu 4, phường Nam H, quận H An, thành phố H Ph. Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bảo Ng. Quốc tịch: Canada. Hộ chiếu số: AD550918, nơi cấp: Cơ quan có thẩm quyền Canada cấp ngày 23/11/2017.

Hiện cư trú tại: 54 Mission Road, Brantford, Ontario, N3S 0A3, Canada. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Kh trình bày:

Chị và anh Nguyễn Bảo Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, và đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại UBND quận H An, thành phố H Ph. Sau khi kết hôn, vợ chồng có quá nhiều điểm không thể hòa hợp, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn cũng đã được nội bộ hai bên gia đình Kh

nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả. Đến cuối tháng 3 năm 2019, anh Ng trở về Canada, không còn quan tâm tới chị, không còn ý định về Việt Nam đoàn tụ nữa. Chị Kh và anh Ng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Kh đã làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Bảo Ng.

Về con chung và tài sản chung: Chị và anh Nguyễn Bảo Ng không có con chung, không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Nguyễn Bảo Ng trình bày:

Lời khai của anh Ng thống nhất với lời khai của chị Nguyễn Thị Kh. Anh Ng và chị Nguyễn Thị Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, và đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại UBND quận H An, thành phố H Ph. Sau khi kết hôn, vợ chồng nhiều điểm không thể hòa hợp, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn cũng đã được nội bộ hai bên gia đình Kh nỗ lực hòa giải nhưng không có kết quả. Đến cuối tháng 3 năm 2019, anh Ng trở về Canada, anh và chị Kh ly thân từ đó đến nay. Nay chị Kh có đơn xin ly hôn với anh Ng, anh Ng đồng ý. Về con chung, tài sản chung: Anh Nguyễn Bảo Ng và chị Nguyễn Thị Kh không có con chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Kh vắng mặt và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Kh vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Bảo Ng. Bị đơn anh Nguyễn Bảo Ng vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Kh có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H Ph giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Bảo Ng, anh Nguyễn Bảo Ng hiện đang cư trú tại Canada. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H Ph.

[2] Chị Nguyễn Thị Kh là nguyên đơn và anh Nguyễn Bảo Ng là bị đơn trong vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có ý kiến yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố H Ph tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kh và anh Nguyễn Bảo Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân quận H An, thành phố H Ph. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Chị Nguyễn Thị Kh và anh Nguyễn Bảo Ng thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp, không còn tình cảm và yêu thương lẫn nhau, hai bên đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 đến nay, anh Nguyễn Bảo Ng đã về Canada sinh sống còn chị Kh ở lại Việt Nam. Xét việc chị Nguyễn Thị Kh và anh Nguyễn Bảo Ng cùng thuận tình ly hôn là tự nguyện do mục đích hôn nhân không đạt được, phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kh và Nguyễn Bảo Ng theo quy định khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung, tài sản chung: Anh chị không có con chung và tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 151, Điều 152, Điều 153, Điều 154, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 469, Điều 470, điểm b khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kh và anh Nguyễn Bảo Ng được ly hôn.

2. Về nuôi con chung và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kh và anh Nguyễn Bảo Ng không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2016/0008418 ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố H Ph. Chị Nguyễn Thị Kh đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Kh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh Nguyễn Bảo Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày nhận được bản án.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND TP H Ph;
- Ủy ban nhân dân thành phố H Ph;
- Cục THADS TP H Ph;
- Sở Tư pháp thành phố H Ph;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Hồ Điệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Biên Vũ Thị Minh Nguyệt

Đặng Hồ Điệp

Nơi nhận:

- VKSND TP H Ph;
- Ủy ban nhân dân thành phố H Ph;
- Cục THADS TP H Ph;
- Sở Tư pháp thành phố H Ph;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Nhiều Vũ Thị Minh Nguyệt

Đặng Hồ Điệp

